

ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

HỌC KỲ: I NĂM HỌC: 2022 – 2023

Bậc đào tạo: TRUNG CẤP (T4)

Môn học : Hành vi tổ chức

Khóa/Lớp: khóa 21/Lớp 21T4-QTD Ngày thi: ____ / ____ / 2022

Thời gian thi: 90 phút (không kể thời gian phát đề)

- Sinh viên không được sử dụng tài liệu

Đề số 01

Câu 1 (2,0 điểm)

Các em hãy trình bày khái niệm, đặc điểm tính cách và mô hình 5 tính cách cơ bản.

Câu 2 (4,0 điểm)

Các em hãy trình bày các yếu tố chủ yếu khi thiết kế tổ chức.

Câu 3 (4,0 điểm)

Những nhận định sau đúng hay sai. Giải thích vì sao ?

- Người có lòng tự trọng thấp thường thích tin vào khả năng của mình để thành công trong công việc, họ chấp nhận rủi ro khi lựa chọn công việc.
- Học tập là bất cứ sự thay đổi thường xuyên tương đối trong nhận thức, sự thay đổi này diễn ra nhờ vào kiến thức thực tiễn.
- Hành vi tổ chức là một lĩnh vực nghiên cứu giúp tìm hiểu những tác động của hành vi cá nhân để từ đó cải thiện hiệu quả làm việc của cá nhân.
- Năng lực tự chủ là một quá trình qua đó cá nhân tổ chức sắp xếp và diễn giải những ấn tượng giác quan của mình để tìm hiểu môi trường xung quanh.
- Hai giai đoạn hình thành và phát triển của nhóm bao gồm: giai đoạn hình thành, giai đoạn bão tố.

- f. Lãnh đạo chính thức là người lãnh đạo do tổ chức đề cử để quản lý nhóm
- g. Quyền lực ép buộc là sự tuân thủ đạt được dựa trên khả năng phân chia phần thưởng mà một số người coi là có giá trị.
- h. Chiến lược sáng tạo là chiến lược nhấn mạnh đến kiểm soát chi phí chặt chẽ, tránh những phát sinh hoặc các chi phí marketing không cần thiết và giảm giá

_____Hết_____

GHI CHÚ: CÁN BỘ COI THI KHÔNG ĐƯỢC GIẢI THÍCH GÌ THÊM.

P.TRƯỞNG KHOA
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

Th.S Trịnh Hoàng Hiệp

Th.S Lữ Xuân Trang

Võ Thị Kim Thư

ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

HỌC KỲ: I NĂM HỌC: 2022– 2023

Bậc đào tạo: TRUNG CẤP (T4)

Đáp án đề số: 01

Môn học: Hành vi tổ chức

Khóa/Lớp: Khóa 21/Lớp 21T4-QTD Ngày thi: ____ / ____ / 2022

Đáp án đề thi gồm 05 trang

Câu hỏi	Nội dung	Điểm
Câu 1	Phần 1 (1 điểm)	
	a.Khái niệm tính cách:Tính cách là tổng hợp những cách thức mà một cá nhân phản ứng và tương tác với những người khác .	0,5
	b.Đặc điểm tính cách: là những đặc tính mô tả hành vi của một cá nhân. Các định tố tính cách: di truyền, môi trường, tình huống.	0,5
	Phần 2 (1 điểm)	
	Mô hình 5 tính cách cơ bản: ✓ Tính hướng ngoại - Sóng tập thể, năng nổ, dễ gần gũi - Thích hợp công việc quản lý và bán hàng ✓ Tính hòa đồng Tinh thần hợp tác cao, sôi nổi, nhiệt tình ✓ Tính cởi mở - Sáng tạo, tò mò và có văn hóa -Thích hợp với lĩnh vực đào tạo	1,0

	✓ Tính ổn định tình cảm -Hạnh phúc, ít âu lo và phiền tĩnh ✓ Tính tận tâm -Làm việc chăm chỉ, có óc tổ chức, đáng tin cậy và kiên nhẫn -Thích hợp với hầu hết công việc	
Câu 2	Phần 1 (1,5 điểm)	
	a.Các yếu tố chủ yếu khi thiết kế tổ chức:	0,25
	• Chuyên môn hóa công việc • Bộ phận hóa • Hệ thống quyền lực • Phạm vi kiểm soát • Tập quyền và phân quyền • Chính thức hóa	
	b.Chuyên môn hóa công việc Mức độ qua đó nhiệm vụ trong tổ chức được phân chia thành những công việc riêng biệt Phân chia lao động: • Sử dụng có hiệu suất kỹ năng của nhân viên • Tăng kỹ năng của nhân viên nhờ sự lập đi lập lại • Tăng năng suất nhờ giảm thời gian thực hiện công việc • Đào tạo chuyên môn hoá hiệu quả hơn • Cho phép sử dụng các thiết bị chuyên môn hóa	1,0
	c.Bộ phận hóa công việc Đề cập đến cơ sở qua đó công việc được nhóm lại với nhau Nhóm các hoạt động: • Theo chức năng • Theo sản phẩm • Theo địa lý • Theo quy trình • Theo khách hàng	0,25
	Phần 2 (2,5 điểm)	
	a.Hệ thống quyền lực Là một hệ thống các cấp không thể phá vỡ mở rộng từ cấp cao nhất của tổ chức đến cấp thấp nhất trong tổ chức. Hệ thống này cũng làm rõ ai sẽ báo cáo cho ai. + Quyền hợp pháp từ vị trí quản lý, từ đó có thể đưa ra các mệnh lệnh và kỳ vọng các lệnh này được tuân theo +Hợp nhất quyền lực Cấp dưới chỉ nên có một người giám sát và chỉ chịu trách nhiệm trước người giám sát này	1,0

	b. Phạm vi kiểm soát Số lượng cấp dưới mà người quản lý có thể chỉ đạo một cách có hiệu quả và hiệu suất - Phạm vi kiểm soát càng rộng hiệu suất của tổ chức càng tăng. Những trở ngại khi phạm vi kiểm soát hẹp: • Chi phí tăng thêm cho một cấp quản • Tăng tính phức tạp của hệ thống truyền thông dọc. • Khuyến khích giám sát chặt chẽ và hạn chế quyền tự chủ của nhân viên.	0,75
	c. Tập quyền và phân quyền + Tập quyền thể hiện mức độ qua đó các quyết định đưa ra được tập trung ở một điểm duy nhất trong tổ chức + Phân quyền thể hiện mức độ qua đó các quyết định đưa ra từ nhiều điểm trong tổ chức	0,5
	d.Chính thức hóa Mức độ qua đó công việc trong tổ chức được chuẩn hóa	0,25
Câu 3	Phần 1 (4 điểm)	
	a.Nhận định sai Vì người có lòng tự trọng cao thường thích tin vào khả năng của mình để thành công trong công việc, họ chấp nhận rủi ro khi lựa chọn công việc.	0,5
	b.Nhận định sai Vì học tập là bất cứ sự thay đổi thường xuyên tương đối trong hành vi, sự thay đổi này diễn ra nhờ vào kinh nghiệm.	0,5
	c.Nhận định sai Vì hành vi tổ chức là một lĩnh vực nghiên cứu giúp tìm hiểu những tác động của hành vi cá nhân, nhóm và cơ cấu trong tổ chức để từ đó cải thiện hiệu quả làm việc của tổ chức.	0,5
	d.Nhận định sai Vì nhận thức là một quá trình qua đó cá nhân tổ chức sắp xếp và diễn giải những ấn tượng giác quan của mình để tìm hiểu môi trường xung quanh.	0,5
	e.Nhận định sai Vì các giai đoạn hình thành và phát triển của nhóm	0,5

	bao gồm: Giai đoạn hình thành, Giai đoạn bảo tố, Giai đoạn hình thành các chuẩn mực, giai đoạn thực hiện, giai đoạn chuyển tiếp	
	f.Nhận định sai Vì Lãnh đạo chính thức -Người lãnh đạo do tổ chức đề cử để quản lý nhóm -Người lãnh đạo có quyền lực từ vị trí họ đang nắm giữ trong cơ cấu tổ chức.	0,5
	g.Nhận định sai Vì quyền lực khen thưởng tuân thủ đạt được dựa trên khả năng phân chia phần thưởng mà một số người coi là có giá trị	0,5
	h.Nhận định sai Vì chiến lược giảm thiểu chi phí là chiến lược nhấn mạnh đến kiểm soát chi phí chặt chẽ, tránh những phát sinh hoặc các chi phí marketing không cần thiết và giảm giá.	0,5
Cộng điểm		10.0

_____Hết_____

TRƯỞNG KHOA/TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi rõ họ tên)

GIẢNG VIÊN SOẠN ĐÁP ÁN
(Ký và ghi rõ họ tên)

ThS.Lữ Xuân Trang

Võ Thị Kim Thư